|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH ĐỒNG NAI**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-SoNNMT | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Về dự thảo Quyết định Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý.**

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Bộ Nông nghiệp và Môi trường): số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27 tháng 9 năm 2021 quy định xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; số 08/2024/TT-BTNMT ngày 30 tháng 7 năm 2024 Quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; số 11/2024/TT-BTNMT ngày 30 tháng 7 năm 2024 quy định kỹ thuật điều tra, đánh giá đất đai; kỹ thuật bảo vệ, cải tạo, phục hồi đất; số 25/2024/TT-BTNMT ngày 26 tháng 11 năm 2024 quy định về quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20 tháng 06 năm 2025 Quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Công văn số 6647/BTNMT-QHPTTNĐ ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý đất đai tại địa phương;

**2. Cơ sở thực tiễn**

Triển khai Luật đất đai năm 2024 và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, trong đó có nhiều nội dung liên quan đến việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công. Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã có Công văn số 6647/BTNMT-QHPTTNĐ ngày 20/9/2024 gửi Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý đất đai tại địa phương.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai chưa có quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, xây dựng đơn giá, dự toán theo các quy trình xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai.

Từ những lý do nêu trên, việc xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết, đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

**1. Mục đích**

Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh Đồng Nai là nhằm quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản**

Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải đảm bảo được mục tiêu đề ra; đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương tỉnh Đồng Nai.

Bảo đảm công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, cơ quan trong quá trình xây dựng Quyết định.

**IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Căn cứ các quy định của pháp luật, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã dự thảo Quyết định Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đồng thời gửi xin ý kiến tham gia góp ý (Công văn số ……... ngày ……/…./2025 về việc lấy ý kiến dự thảo Quyết định ban hành Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai).

**V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

Quyết định được ban hành dưới dạng Quyết định ban hành quy định kèm theo.

**1. Quyết định gồm 4 điều**

**Tên Quyết định:** Quyết định Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2. Quy định chuyển tiếp**

Đối với các nhiệm vụ, dự án về xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đã được phê duyệt, thực hiện trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà có hạng mục công việc đã thực hiện và sản phẩm đã được nghiệm thu cấp đơn vị thi công thì tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo đối với nội dung công việc đã được nghiệm thu theo dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán, phương án nhiệm vụ đã được phê duyệt mà không phải điều chỉnh lại theo quy định tại Quyết định này.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**2. Bản quy định ban hành kèm theo Quyết định gồm 2 Chương:**

**Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**, gồm 5 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Điều 3. Căn cứ để xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật.

Điều 4. Kết cấu định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai

Điều 5. Quy định viết tắt

**Chương II ĐỊNH MỨC LAO ĐỘNG** (gồm 5 Mục, 11 Điều), cụ thể**:**

**Mục 1 XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐỊA CHÍNH** gồm:

Điều 6. Xây dựng CSDL địa chính đối với trường hợp đã thực hiện đăng ký, cấp giấy chứng nhận

Điều 7. Chuyển đổi, bổ sung, hoàn thiện CSDL địa chính đã xây dựng trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 (ngày Thông tư số 09/2024/TT-BTNMT có hiệu lực thi hành)

Điều 8. Xây dựng CSDL địa chính đối với trường hợp thực hiện đồng bộ với lập, chỉnh lý bản đồ địa chính và đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận

Điều 9. Chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã

**Mục 2 XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU THỐNG KÊ, KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI**

Điều 10. Xây dựng CSDL thống kê, kiểm kê đất đai cấp xã

Điều 11. Xây dựng CSDL thống kê, kiểm kê đất đai cấp huyện (áp dụng đối với tài liệu, dữ liệu cấp huyện trước ngày 01 tháng 7 năm 2025)

Điều 12. Xây dựng CSDL thống kê, kiểm kê đất đai cấp tỉnh

**Mục 3 XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUY HOẠCH, KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT**

Điều 13. Xây dựng CSDL quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã

Điều 14. Xây dựng CSDL quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh

**Mục 4 XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU GIÁ ĐẤT**

Điều 15. Xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất

**Mục 5 XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐIỀU TRA, ĐÁNH GIÁ ĐẤT ĐAI**

Điều 16. Xây dựng cơ sở dữ liệu điều tra, đánh giá đất đai

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO THI HÀNH**

Nguồn lực chính để đảm bảo thi hành Quy định này là đội ngũ công chức, viên chức của các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ…; kinh phí bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước để chi trả lương, phụ cấp… theo chế đội quy định.

**VII. NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC**

Dự thảo Quy định đã được xin ý kiến các huyện, thành phố, thị xã, các sở, ngành có liên quan; đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin của UBND tỉnh, Nông nghiệp và Môi trường để lấy ý kiến rộng rãi trong nhân dân.

Đến nay các nội dung tham gia góp ý đã được Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu, chỉnh sửa và không còn ý kiến khác nhau.

**VIII. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN XIN Ý KIẾN UBND TỈNH: Không**

*(Gửi kèm theo Tờ trình này: (1) Dự thảo Quyết định; (2) Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Định mức kinh tế - kỹ thuật Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; (3) Báo cáo Tổng kết việc thi hành pháp luật và Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Định mức kinh tế - kỹ thuật Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; (4) Bản giải trình các nội dung xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật theo Thông tư số 25/2024/TT-BTNMT tỉnh Đồng Nai).*

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- UBND tỉnh;- Văn phòng UBND tỉnh;- Sở Tư Pháp;- Giám đốc và các Phó GĐ Sở;- Các phòng, đơn vị: .....; - Lưu: VT, QLĐĐ. |  **KT. GIÁM ĐỐC****PHÓ GIÁM ĐỐC****Nguyễn Văn Thắng** |